

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày: 04-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Rỏn;
2. Bà Nguyễn Thị Rê.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Phi H1 (T) - sinh ngày 02-01-1994, tại Long An; Hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã MTĐ, huyện H, tỉnh Long An; Nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn ĐT, huyện H, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D và bà Châu Thị N; Bị cáo không có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24-3-2020 cho đến nay. (Có mặt).

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn V - Sinh năm 1972 - Nơi cư trú: Ấp TH, xã BHB, huyện H, tỉnh Long An. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Văn T1 - Sinh năm 1972 - Nơi cư trú: Ấp HB 1, xã HH, huyện DH, tỉnh Long An. (Vắng mặt).

2. Tổng công ty bảo hiểm BV. Trụ sở chính: 104 THĐ, phường CN, quận HK, Thành phố Hà Nội. Đại diện hợp pháp: Ông Phạm Hồng Bảo T2 - Sinh năm

1978 - Địa chỉ: Ấp HH 2, xã HH, huyện ĐH, tỉnh Long An (Văn bản ủy quyền số 4741/UQ-BHBV ngày 01-9-2020). (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03-11-2019, sau khi ăn ốc với bạn tại quán Ốc đêm (khu phố 1, thị trấn ĐT, huyện H), Nguyễn Phi H1 điều khiển xe ô tô biển số 60S-3xxx về thị trấn HH, huyện ĐH, H1 dừng xe tại một bãi cát để ngủ. Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 04-11-2019, H1 tỉnh dậy, sợ bị mất trộm bóng đèn xe, nên điều khiển xe lưu thông trên đường tỉnh 822, theo hướng thị trấn HH về thị trấn ĐT, vừa xuống đỉnh cầu H (thuộc khu phố 1, thị trấn ĐT), xe ô tô do H1 điều khiển lấn sang phần đường bên trái, xảy ra va chạm với xe ô tô biển số 62A-143.xx do ông Nguyễn Văn V điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả H1, ông V và những người khách trên xe của ông V bị thương nhẹ, 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định như sau: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km 12+ cầu H thuộc khu phố 1, thị trấn ĐT, đoạn đường xảy ra tai nạn trên mặt cầu tại nhịp thứ 5 tính từ hướng thị trấn ĐT về hướng thị trấn HH, có đèn cao áp chiếu sáng, mặt cầu trải bê tông nhựa rộng 7m. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, dấu vết tại hiện trường: (1) Xe ô tô biển số 60S-3xxx; (2) Vật rơi; (3) Xe ô tô biển số 62A-143.xx. Lấy mép lề phải hướng từ thị trấn ĐT đi thị trấn HH làm mép lề chuẩn; Điểm mốc là trụ đèn chiếu sáng thứ 3 bên lề phải theo hướng từ thị trấn ĐT đi thị trấn HH. Kết quả đo đạc như sau:

Ký hiệu (1) vị trí xe ô tô biển số 60S-3xxx đỗ ngang trên mặt cầu, đầu xe quay về hướng mép lề chuẩn, trục trước bên trái đo vào mép lề chuẩn là 4,5m; trục bánh sau bên trái đo vào mép lề chuẩn là 6,9m; tâm bánh trước bên phải đo đến trục bánh trước bên trái xe (3) là 02m và đo đến tâm vật rơi (2) là 2,9m.

Ký hiệu (2) là vùng vật rơi không xác định được hình dạng, kích thước 2,6m x 1,3m, vật rơi là những mảnh nhựa bể màu trắng - đen, chụp đèn xe. Tâm vùng vật rơi đo vào mép chuẩn là 1,3m và đo đến trục trước bên trái xe (3) là 1,6m.

Ký hiệu (3) vị trí xe ô tô biển số 62A-143.xx đỗ sát mép chuẩn, đầu xe hướng về thị trấn HH. Trục bánh trước bên phải đo vào mép chuẩn là 0,65m; trục bánh sau đo vào mép chuẩn được là 1,15m và cách điểm mốc 6,5m.

- Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

1. Xe ô tô biển số 62A-143.xx, hiệu Toyota, loại Vios G, màu sơn bạc, số khung RL4B23F35K5069358, số máy 2NRX463675: Thùng, biến dạng nắp ca pô từ trước ra sau; Bể cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước trái; Hư hỏng cản trước; Thùng lưới tản nhiệt hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong; Thùng két nước làm mát hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong; Bung túi khí an toàn vô lăng, túi khí trên bảng táp lô, túi khí an toàn khung xe bên trái và phải.

2. Xe ô tô biển số 60S- 3xxx hiệu Chevrolet, loại Spartvan, màu sơn ghi, số khung RLLKF754E9H-003275, số máy A08S3-154735KC1: Cong, biến dạng nắp ca pô từ trước ra sau, từ ngoài vào trong, từ dưới lên trên; Hư hỏng cản phía trước; Bể cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên phải; Hư hỏng lưới tản nhiệt, cong từ trước ra sau, từ ngoài vào trong; Hư hỏng két nước làm mát, cong từ trước ra sau, từ ngoài vào trong; Hư hỏng toàn bộ cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên trái.

- Tại bản kết luận định giá về tài sản số 06/KL-TCKH ngày 04-02-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: Trị giá các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô biển số 62A-143.xx là 422.504.910 đồng.

Tại bản kết luận định giá về tài sản số 26/KL-TCKH ngày 31-3-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H kết luận: Trị giá các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô biển số 60S-3xxx là 12.564.400 đồng.

Cơ quan điều tra huyện H tạm giữ 02 xe ô tô liên quan đến vụ án gồm: Xe ô tô biển số 62A-143.xx và xe ô tô biển số 60S-3xxx. Kết quả xác minh như sau:

Xe ô tô biển số 62A-143.xx do ông Nguyễn Văn V mua vào năm 2019 và đứng tên đăng ký chủ sở hữu.

Xe ô tô biển số 60S-3xxx của ông Võ Văn T1. Người đứng tên trên giấy đăng ký xe là ông Bùi Đức Huân. Ngày 03-6-2019, ông Huân lập hợp đồng ủy quyền xe ô tô trên cho ông Phạm Duy Thái, nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Khoảng tháng 6/2019, ông Thái bán xe ô tô trên cho ông Phạm Duy Tiến không làm thủ tục sang tên. Tháng 9/2019, ông Tiến nhờ ông Trần Văn Huy là chủ cửa hàng xe ô tô Huy Trần bán cho ông T1 với giá 90 triệu đồng nhưng không làm hợp đồng và không làm thủ tục sang tên. Ngày 03-11-2019 ông T1 cho H1 mượn xe để đi công việc, đến ngày 04-11-2019 xảy ra tai nạn giao thông.

Cáo trạng số 38/CT-VKSĐH ngày 15-6-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Phi H1, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo H1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 32 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo H1 từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về tang vật: Đã trả lại tài sản là các xe liên quan tai nạn cho ông V và ông T1 xong nên không tiếp tục đề cập. Về trách nhiệm dân sự: Ông T1 không có yêu cầu nên không đề cập; Ông V chấp nhận phương án bồi thường của công ty bảo hiểm BV nên không có yêu cầu nên không đề cập; Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo với công ty bảo hiểm BV.

- Bị cáo Nguyễn Phi H1 khai nhận: Bị cáo đã thực hiện hành vi khi điều khiển xe không làm chủ tay lái lấn trái đường gây tai nạn giao thông làm hư hỏng nặng tài sản của ông V và ông T1 như Cáo trạng truy tố; Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của công ty bảo hiểm BV.

- Người bị hại là ông Nguyễn Văn V trình bày: Xe ô tô biển số 62A-143.xx do ông chủ sở hữu. Tai nạn xảy ra xe hư hỏng nặng. Ông có tham gia bảo hiểm của công ty bảo hiểm BV. Ông thông nhất theo cách giải quyết của công ty bảo hiểm, ông được công ty bảo hiểm bồi thường theo quy định pháp luật nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Võ Văn T1 trình bày: Xe ô tô biển số 60S-3xxx là của ông mua lại từ cửa hàng xe ô tô Huy Trần, chưa làm thủ tục sang tên. Ông đã nhận lại xe. Ông không yêu cầu bị cáo H1 bồi thường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Tổng công ty bảo hiểm BV, do ông Phạm Hồng Bảo T2 đại diện trình bày: Thực hiện các quy định pháp luật, công ty bảo hiểm BV có trách nhiệm bồi thường cho ông V toàn bộ giá trị xe tại thời điểm xảy ra tai nạn sau khi đối trừ xác xe; Giá trị xe tại thời điểm xảy ra tai nạn được xác định là 550.000.000 đồng; Sau khi chào mời mua xác xe, đã chọn được giá thu mua xác xe cao nhất là 240.000.000 đồng; Do đó, số tiền công ty bảo hiểm BV phải bồi thường cho ông V là 310.000.000 đồng, ông V sẽ nhận thêm 240.000.000 đồng tiền đối trừ xác xe từ công ty mua xác xe. Lỗi gây tai nạn hoàn toàn do bị cáo H1, nên công ty bảo hiểm BV yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường cho công ty bảo hiểm BV số tiền 310.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan cảnh sát điều tra, Quyết định phê chuẩn khởi tố bị can và Cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Khoảng 00 giờ 40 phút ngày 04-11-2019, Nguyễn Phi H1 (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển xe ô tô biển số 60S-3xxx lưu thông trên đường tỉnh 822 theo hướng thị trấn HH đến thị trấn ĐT, khi xuống đỉnh cầu H thuộc khu phố 1, thị trấn ĐT, huyện H, do không làm chủ được tay lái nên xe ô tô do H1 điều khiển lấn sang phần đường bên trái xảy ra va chạm với xe ô tô biển số 62A-143.xx do ông Nguyễn Văn V lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả vụ tai nạn giao thông không thiệt hại về người nhưng 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng, tổng giá trị tài sản thiệt hại là 435.069.310 đồng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phi H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo H1 phù hợp khách quan với Biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông, Sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, Bản ảnh hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông do Công an huyện H lập ngày 04-11-2019, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Bị cáo H1 là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý do chủ quan là không làm chủ được tay lái khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông nên lấn trái đường làm xảy ra tai nạn, gây thiệt hại về tài sản của người khác.

[5] Đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo H1 phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Cáo trạng số 38/CT-VKSĐH ngày 15-6-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo H1 với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo H1 là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng và trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Hành vi của bị cáo H1 vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông mà còn gây thiệt hại về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo H1 cần phải được xử lý nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Quyết định số 86/2020/QĐ-TA ngày 09-3-2020 của Tòa án nhân dân huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Phi H1 là hành vi thực hiện sau khi thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này, nên không xem xét đây là tiền sự, nhân thân đối với bị cáo.

[9] Xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo H1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo H1 là có căn cứ pháp luật.

[11] Về tang vật, căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành trả lại cho ông V xe ô tô biển số 62A-143.xx theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 02/QĐ-CQĐT ngày 02-01-2020 và biên bản giao trả phương tiện, tang vật, liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 02-01-2020 và trả lại tài sản cho ông T1 xe ô tô biển số 60S-3xxx theo Quyết định xử lý vật chứng số 25/QĐ-CQĐT ngày 18-5-2020 biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19-5-2020 là phù hợp nên không tiếp tục đề cập.

[12] Về trách nhiệm dân sự:

[12.1] Ông V chấp nhận phương án bồi thường từ công ty bảo hiểm BV, ông sẽ nhận bồi thường từ công ty bảo hiểm nên không yêu cầu bị cáo bồi thường là phù hợp nên ghi nhận; Nếu sau này phát sinh tranh chấp về việc bồi thường giữa ông V và công ty bảo hiểm BV thì tách ra giải quyết bằng vụ án khác.

[12.2] Tổng công ty bảo hiểm BV có trách nhiệm bồi thường cho ông V 310.000.000 đồng theo các quy định về bảo hiểm, lỗi gây tai nạn hoàn toàn do bị cáo H1, nên công ty yêu cầu bị cáo bồi thường cho công ty 310.000.000 đồng; Bị cáo H1 chấp nhận; Việc yêu cầu và chấp nhận nêu trên là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận. Cần áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 trong việc tính lãi đối với các số tiền chậm thi hành án.

[12.3] Ông T1 không yêu cầu bị cáo H1 bồi thường tiền sửa chữa xe là tự nguyện nên ghi nhận.

[13] Đối với những người như Bùi Đức Huân, Phạm Duy Thái, Phạm Duy Tiến và Trần Văn Huy thực hiện việc chuyển nhượng xe ô tô biển số 60S-3xxx không sang tên người sở hữu là không đúng quy định pháp luật, tuy nhiên, những người này thừa nhận sự việc và không có yêu cầu gì, cũng không liên quan đến nội dung vụ án nên không đưa vào tham gia tố tụng là phù hợp.

[14] Về án phí: Bị cáo H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm d khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 32, Điều 38, các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Các Điều 106, 135, 136 và 326 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi H1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H1 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 24-3-2020).

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Phi H1 45 (Bốn mươi lăm) ngày sau khi tuyên án, để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự: Bị cáo Nguyễn Phi H1 có nghĩa vụ bồi thường cho Tổng công ty bảo hiểm BV 310.000.000 đồng (Ba trăm mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền (Phải trả cho người được thi hành án), hàng

tháng, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phi H1 phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 15.500.000 đồng (Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (Ngày 04-9-2020). Người vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo; Bị hại, liên quan;
- Hồ sơ THAHS (06);
- Sở tư pháp Long An;
- UBND xã MTĐ;
- Lưu: Hồ sơ, án văn;

Nguyễn Hùng Vương